

**Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

**BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT**

| Nội dung đánh giá                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                      | Mức độ đáp ứng |                  |
|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|------------------|
|                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                      | Đạt            | Không đạt        |
| <b>1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa và phần mềm</b>     |                                                                                                                                                                                                                                                                      |                |                  |
| 1.1. Đặc tính thông số kỹ thuật, số lượng và khối lượng. | - Đáp ứng tất cả thông số kỹ thuật, số lượng và khối lượng của hàng hóa tại Chương V và khối lượng, số lượng mời thầu theo mẫu 01A (webform trên Hệ thống)<br><br>- Nhà thầu phải cung cấp Bảng tuyên bố đáp ứng kỹ thuật theo yêu cầu tại mục 1 Chương V của E-HSMT | <b>Đạt</b>     |                  |
|                                                          | - Có tối thiểu 01 hàng hóa có thông số kỹ thuật không đáp ứng thông số kỹ thuật của hàng hóa tại Chương V hoặc có $\geq 01$ chỉ tiêu không đáp ứng khối lượng, số lượng mời thầu theo mẫu 01A (webform trên Hệ thống)                                                |                | <b>Không đạt</b> |

| Nội dung đánh giá                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mức độ đáp ứng |                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|------------------|
|                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Đạt            | Không đạt        |
|                                                                                       | - Không có bảng tuyên bố đáp ứng kỹ thuật.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                |                  |
| 1.2. Tính phù hợp, hợp lệ của hàng hóa.                                               | - Các hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của E-HSMT có ký nhãn hiệu, xuất xứ và tài liệu kèm theo để chứng minh tính phù hợp của hàng hóa.                                                                                                                                                                                                                         | <b>Đạt</b>     |                  |
|                                                                                       | - Có tối thiểu 01 hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của E-HSMT không có ký nhãn hiệu, hoặc không nêu rõ nguồn gốc xuất xứ hoặc không có tài liệu kèm theo để chứng minh tính phù hợp của hàng hóa.                                                                                                                                                                |                | <b>Không đạt</b> |
| 1.3. Yêu cầu về phần mềm.                                                             | Các chức năng của phần mềm: Đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>Đạt</b>     |                  |
|                                                                                       | Có tối thiểu 01 chức năng của phần mềm không đáp ứng yêu cầu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                | <b>Không đạt</b> |
| <b>2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa và dịch vụ</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                |                  |
| 2.1. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp, kế hoạch tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa       | Có thuyết minh rõ ràng, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thực hiện, phạm vi cung cấp và đầy đủ nội dung của từng hạng mục dưới đây:<br>- Thuyết minh giải pháp kỹ thuật xây dựng, cài đặt, vận hành hệ thống (kèm sơ đồ, bản vẽ...)<br>- Thuyết minh biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa; giải pháp hướng dẫn vận hành, sử dụng hệ thống trang bị chào thầu; | <b>Đạt</b>     |                  |
|                                                                                       | Không có giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp kỹ thuật đề xuất không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tiến độ và phạm vi cung cấp.                                                                                                                                                                                                                         |                | <b>Không đạt</b> |
| 2.2. Biện pháp, kế hoạch tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa                           | Có biện pháp, kế hoạch tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý khả thi, phù hợp và đáp ứng thời gian cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT.                                                                                                                                                                                                                        | <b>Đạt</b>     |                  |
|                                                                                       | Không có biện pháp, kế hoạch tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp và thời gian cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT.                                                                                                                                                                                                                         |                | <b>Không đạt</b> |
| 2.3. Tiến độ cung cấp, lắp đặt hàng hóa                                               | Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa, lắp đặt hợp lý, khả thi và phù hợp với kế hoạch tổ chức cung cấp với tiến độ cung cấp $\leq 60$ ngày                                                                                                                                                                                                                         | <b>Đạt</b>     |                  |

| Nội dung đánh giá                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Mức độ đáp ứng |                  |
|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|------------------|
|                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Đạt            | Không đạt        |
|                                                                             | Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa, lắp đặt hoặc có Bảng tiến độ cung cấp, lắp đặt hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, tiến độ cung cấp > 60 ngày                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                | <b>Không đạt</b> |
| <b>3. Mức độ đáp ứng về yêu cầu bảo hành, bảo trì, dịch vụ sau bán hàng</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                |                  |
| 3.1. Thời gian bảo hành, bảo trì thiết bị                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành phần mềm theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng tối thiểu <math>\geq 12</math> tháng cho tất cả hàng hóa cung cấp trong gói thầu, 24 tháng đối với phần mềm nội bộ, kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.</li> <li>- Có cam kết trong thời gian bảo hành nhà thầu sẽ cử cán bộ kỹ thuật có mặt trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư để khắc phục sự cố hỏng hóc, lỗi</li> </ul>                                                                            | <b>Đạt</b>     |                  |
|                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bảo hành thiết bị nhỏ hơn thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất hoặc có ít nhất một hàng hóa có thời gian bảo hành &lt; 12 tháng hoặc thời gian bảo hành đối với phần mềm nội bộ &lt; 24 tháng, kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.</li> <li>- Không có cam kết trong thời gian bảo hành nhà thầu sẽ cử cán bộ kỹ thuật có mặt trong vòng 48 giờ (hoặc có mặt &gt; 48 giờ) kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư để khắc phục sự cố hỏng hóc, lỗi thiết bị.</li> </ul> |                | <b>Không đạt</b> |
| 3.2. Thuyết minh kế hoạch bảo hành, bảo trì                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có thuyết minh kế hoạch bảo hành, bảo trì hợp lý, khả thi.</li> <li>- Nhà thầu phải cung cấp đầu mối liên lạc tối thiểu chức danh là đại diện các trung tâm bảo hành, trưởng phòng kỹ thuật, trưởng phòng bảo hành hoặc tương đương (thông tin đầu mối bao gồm địa chỉ, số điện thoại, email) để chủ đầu tư liên hệ khi cần hỗ trợ kỹ thuật hoặc khi có sự cố</li> </ul>                                                                                                                 | <b>Đạt</b>     |                  |

| Nội dung đánh giá                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Mức độ đáp ứng |                  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|------------------|
|                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Đạt            | Không đạt        |
|                                                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu không có thuyết minh kế hoạch bảo hành, bảo trì hoặc thuyết minh không hợp lý, không khả thi.</li> <li>- Nhà thầu không cung cấp đầu mối liên lạc tối thiểu chức danh là đại diện các trung tâm bảo hành, trưởng phòng kỹ thuật, trưởng phòng bảo hành hoặc tương đương (thông tin đầu mối bao gồm địa chỉ, số điện thoại, email) để chủ đầu tư liên hệ khi cần hỗ trợ kỹ thuật hoặc khi có sự cố</li> </ul> |                | <b>Không đạt</b> |
| <b>4. Cam kết khác của nhà thầu, uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                |                  |
| 4.1 Cam kết về đóng gói hàng hóa                                                                                 | Có cam kết đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, đảm bảo hàng hóa nguyên đai nguyên kiện không gãy vỡ, bóp méo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>Đạt</b>     |                  |
|                                                                                                                  | Không có cam kết đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, đảm bảo hàng hóa nguyên đai nguyên kiện không gãy vỡ, bóp méo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                | <b>Không đạt</b> |
| 4.2 Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa không đảm bảo yêu cầu chất lượng, xuất xứ không rõ ràng   | Có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa không đảm bảo yêu cầu chất lượng, xuất xứ không rõ ràng mà không do lỗi của bên mời thầu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <b>Đạt</b>     |                  |
|                                                                                                                  | Không có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa không đảm bảo yêu cầu chất lượng, xuất xứ không rõ ràng mà không do lỗi của bên mời thầu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                | <b>Không đạt</b> |
| 4.3 Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó (trong vòng 3 năm                | Nhà thầu có cam kết: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ. Hoặc có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự nhưng không do lỗi của nhà thầu.</li> <li>- Không có gói thầu nào không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.</li> </ul>                                                                                                | <b>Đạt</b>     |                  |

| Nội dung đánh giá                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Mức độ đáp ứng |                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|------------------|
|                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Đạt            | Không đạt        |
| trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu)                                                                                                                                                                                   | - Nhà thầu không có tên trong “Danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm” tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về vi phạm: không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                |                  |
|                                                                                                                                                                                                                             | Nhà thầu không có một trong các cam kết trên.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                | <b>Không đạt</b> |
| 4.4. Cam kết chất lượng hàng hóa                                                                                                                                                                                            | <p>- Nhà thầu phải có Bảng cam kết chất lượng hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng, và toàn bộ hàng hóa được sản xuất không trước năm 2025.</p> <p>- Nhà thầu phải có cam kết cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng nhận hàng hóa đủ tiêu chuẩn chất lượng:</p> <p>+ Đối với phần mềm nội bộ: Cam kết bàn giao sản phẩm của phần mềm gồm: Bộ chương trình cài đặt phần mềm; Mã nguồn của phần mềm nội bộ; Tài liệu hướng dẫn cài đặt, tài liệu hướng dẫn quản trị và vận hành; Tài liệu hướng dẫn chi tiết sử dụng phần mềm. Cam kết cài đặt, vận hành thử nghiệm tại địa điểm triển khai gói thầu.</p> <p>+ Cam kết cung cấp hướng dẫn vận hành sử dụng, tài liệu kỹ thuật đối với các thiết bị cung cấp trong gói thầu.</p> | <b>Đạt</b>     |                  |
|                                                                                                                                                                                                                             | <p>- Không có bản cam kết về chất lượng hàng hóa</p> <p>- Không có cam kết cung cấp giấy tờ về xuất xứ, chất lượng hàng hóa.</p> <p>- Không có cam kết bàn giao sản phẩm và vận hành thử nghiệm phần mềm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                | <b>Không đạt</b> |
| <b>Kết luận:</b> Nhà thầu được kết luận là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt, những nhà thầu không đạt một trong các tiêu chí sẽ không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo. |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                |                  |